

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2018/HSST

Ngày: 27/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chuy

2. Ông Nguyễn Đức Dích .

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Lý- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường xét xử số 1 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Huy Đ, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 23/10/1993 tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đỗ Văn H và bà Trịnh Thị N;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Chưa có; Tiền án: Ngày 26/4/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 06 năm tù về tội "cướp tài sản"; Ngày 21/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 30 tháng tù về tội "cướp tài sản". Tổng hợp với hình phạt 06 năm tù về tội cướp tài sản của bản án ngày 26/4/2011, buộc Đỗ Huy Đ phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 06 tháng tù. Ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt quả tang ngày 26/3/2018, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Trần Thanh T, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 20/6/1989, tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Văn S và bà Phạm Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt khẩn cấp ngày 27/3/2018, hiện tạm giam; Có mặt tại phiên tòa;

- Người làm chứng:

1/. Phạm Thị Bảo L, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh;

Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đức T, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Xóm 5, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 26/3/2018, tại Tổ 31, khu 3, phường Cao Thắng, tp. H, Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang Đỗ Huy Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Đ tự nguyện giao nộp: 01 túi nilon màu trắng kích thước (15x 18)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng đục; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4x6)cm bên trong có chứa chất bột màu nâu xám; 01 túi nilon màu bạc kích thước (4x5)cm in chữ Trung Quốc, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà; 10 vỏ túi nilon màu vàng và 02 vỏ túi nilon màu bạc bên ngoài in chữ Trung Quốc. Ngoài ra, còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động hiệu Honor và 01 điện thoại di động hiệu Vertu đã cũ. (B1 số 13)

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 27/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, tiến hành bắt giữ đối với Trần Thanh T, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên cùng Đỗ Huy Đ. Thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Nokia (B1 số 86, 87).

Tại Bản kết luận giám định số 268/GĐMT ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: - Chất bột màu trắng đục trong túi nilon màu trắng kích thước (15x8)cm (ký hiệu là M1) là ma túy, có khối lượng 17,64 gam, loại MDMA, Ketamine, Codeine, Nimetazepam.

- Chất bột màu trắng ngà trong túi nilon màu bạc kích thước (4x5)cm (ký hiệu là M3) là ma túy, khối lượng 1,006 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine, Nimetazepam.

- Chất bột màu nâu xám trong túi nilon màu trắng kích thước (4x6)cm (ký hiệu là M2), khối lượng 0,528 gam có Theophylline Methyl, Thionaphthene, 2 (1-acetamino- 1cyclohexyl); (Theophylline Methyl; Thionaphthene, 2 (1- acetamino- 1 cyclohexyl) không nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy ban hành theo Nghị định số 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ). (B1 số 22)

Tại bản kết luận giám định số 3165/C54 (TT2) ngày 18/6/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát kết luận:

- Hàm lượng các chất ma túy MDMA, Ketamine, Codeine trong túi nylon M1 lần lượt là 0,3%; 0,1% và 0,2%.

- Hàm lượng các chất ma túy Methamphetamine, Ketamine, Codeine trong túi nylon M3 lần lượt là 0,1%; 0,4% và 0,3%.

- Không xác định được hàm lượng Nimetazepam do Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn. (B1 số 23)

Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T khai nhận: Ngày 22/3/2018, T nhận được cuộc điện thoại từ người tên Cường (là bạn ngoài xã hội, không rõ lai lịch cụ thể) hỏi mua ma túy "trà sữa" và ma túy loại "đồng trùng hạ thảo". T đồng ý và bảo khi nào có sẽ liên lạc lại. Sau đó T gọi điện cho Đỗ Huy Đ (khi đó đang ở thành phố M) nói có khách ở H đặt mua ma túy loại "trà sữa" và loại ma túy "đồng trùng hạ thảo" bảo Đ mua mang về để bán. Đ đồng ý và cả hai thỏa thuận chia đôi số tiền lãi bán ma túy. Sau đó Đ tìm mua ma túy "trà sữa" nhưng không mua được. Đến sáng ngày 24/3/2018 Đ từ M vào thành phố H chơi đến tối cùng ngày được một số bạn rủ đến quán karaoke Phantom, thuộc phường B, thành phố H để hát. Tại đây Đ được một người phụ nữ tên Thu (thường gọi là Thu béo, nhà ở C) cho 02 gói ma túy "trà sữa" và một số vỏ túi nylon. Đến sáng ngày 25/3/2018 Đ đem theo 02 gói ma túy "trà sữa" đón xe taxi đến thành phố C chơi, trên đường đi Đ lấy số thuốc cảm sủi, thuốc thần kinh và bột cà phê (mua từ trước) nghiền nhỏ rồi trộn vào nhau cho vào trong một túi nylon, mục đích để bán kèm theo 02 gói ma túy "trà sữa". Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T gọi điện cho Đ hỏi có ma túy để bán chưa, Đ nói có rồi và bảo T về H để cùng Đ đi bán ma túy cho khách. Đ nhờ T đón chị Phạm Thị Bảo L (sinh năm 1997, trú tại phường H, thành phố M) là bạn gái của Đ vào cùng. Sau đó T thuê xe taxi của anh Trần Đức T (sinh năm 1980, trú tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình) chở T cùng chị L từ M vào thành phố C để đón Đ, sau đó cả bọn tiếp tục về thành phố H. Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 26/3/2018, khi đi đến khu vực tổ 31, khu 3, phường C, thành phố H, cả nhóm vừa xuống xe thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra. Đỗ Huy Đ đã tự giao nộp toàn bộ số ma túy trên.

Bản cáo trạng số 129/CT-VKSHL ngày 05/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị can Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, tuyên bố Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt Đỗ Huy Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Trần Thanh T từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Vật chứng: lượng ma túy còn lại sau giám định tịch thu tiêu hủy, tịch thu phát mại 01 điện thoại di động Vertu, 01 điện thoại di động Honor thu của Đ, 01 chiếc điện thoại Nokia thu của T dùng để liên lạc đã hỏng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T;

Quá trình khai báo các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc khai báo tự nguyện không bị ép buộc.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; tại lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T đều khai nhận ngày 22/3/2018, T nhận được cuộc điện thoại của người tên Cường (là bạn ngoài xã hội, không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua ma túy "trà sữa" và ma túy loại "đông trùng hạ thảo". T đồng ý và bảo khi nào có sẽ liên lạc. Sau đó T gọi điện cho Đỗ Huy Đ bảo tìm mua ma túy để đem về bán, Đ đồng ý và cả hai thỏa thuận chia đôi số tiền lãi bán ma túy. Sau đó Đ tìm mua ma túy "trà sữa" nhưng không mua được. Đến sáng ngày 24/3/2018 Đ từ M vào H chơi và được một người phụ nữ tên Thu (thường gọi Thu béo nhà ở C) cho 02 gói ma túy "trà sữa" và một số vỏ túi nilon. Đến ngày 25/3/2018 Đ đem 02 gói ma túy "trà sữa" đón xe đi C chơi, trên đường đi Đ lấy số thuốc cảm sủi, thuốc thần kinh và bột cà phê (mua từ trước) nghiền ra trộn vào nhau cho vào một túi nilon, mục đích để bán kèm theo 02 gói ma túy "trà sữa". Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T gọi điện cho Đ hỏi có ma túy bán chưa, Đ nói có rồi và bảo T về H để cùng Đ đi bán ma túy cho khách. Đ nhờ T đón Phạm Thị Bảo Ly là bạn gái của Đ vào cùng. Sau đó T thuê xe taxi của anh Trần Đức Toàn chở T cùng chị Ly từ M qua thành phố C đón Đ, sau đó cùng về thành phố H. Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 26/3/2018, khi đến khu vực tổ 31, khu 3, phường C, thành phố H, thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra. Đỗ Huy Đ đã giao nộp toàn bộ số ma túy trên.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh và phù hợp với lời khai của người làm chứng Trần Đức Toàn về việc lái xe chở các bị cáo và chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt, thu giữ vật chứng của các

bị cáo, phù hợp với lời khai của người làm chứng Phạm Thị Bảo Ly về việc chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng; Đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 01 giờ 10 phút ngày 26/3/2018, bản kết luận giám định chất ma túy số 268/GĐMT ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Bản kết luận giám định số 3165/C54(TT2) ngày 18/6/2018 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát.

Như vậy có căn cứ kết luận vào khoảng 01 giờ 10 phút ngày 26/3/2018, tại tổ 31, khu 3, phường C, thành phố H, cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi ma túy có tổng trọng lượng 18,646 gam (trong đó 01 túi có trọng lượng 17,64 gam loại MDMA, Ketamine, Codeine, Nimetazepam và 01 túi có trọng lượng 1,006 gam loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine, Nimetazepam) mục đích để bán, thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang (Ketamine, codeine là chất ma túy ở thể rắn). Theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tỷ lệ % về khối lượng, hàm lượng các chất ma túy của bị cáo là 1,355%. Do đó hành vi của bị cáo Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe, nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì hám lời đã cất giữ trái phép tổng số 18,646 gam các chất ma túy nhằm mục đích để bán.

Tính chất vai trò đồng phạm trong vụ án, Trần Thanh T là người gọi điện cho Đỗ Huy Đ bảo mua ma túy để bán cho khách và cả hai thỏa thuận bán được ma túy tiền lãi sẽ chia đôi, nhưng bản thân Đ đã có một tiền án chưa được xóa án tích nên giữ vai trò cao hơn Trần Thanh T.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Đ có một tiền án chưa được xóa án tích nên căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo tự chịu trách nhiệm về từng hành vi của mình, tương ứng với tính chất mức độ của việc thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời cũng cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong, 10 vỏ túi màu vàng bên ngoài in chữ Trung Quốc, 02 vỏ túi màu bạc bên ngoài in chữ Trung Quốc, đây là vật cầm lưu hành mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu đã qua sử dụng thu của Đ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Nokia thu của T đã hỏng không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung các bị cáo không có việc làm ổn định và thu nhập hợp pháp khác nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với anh Trần Đức T và chị Phạm Thị Bảo L là những người đi cùng Đ và T nhưng không biết và không tham gia vào việc phạm tội của Đ và T nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Cường theo lời khai của T là người gọi điện hỏi mua ma túy và đối tượng tên Thu theo lời khai của Đ là người cho Đ số ma túy trên. Quá trình điều tra không xác định được, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,528 gam chất bột màu nâu xám của Đ, mục đích để bán, qua giám định là chất Theophylline; Thionaphthene, 2- (1-acetamino-1cyclohexyl) không nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất, hơn nữa Đ biết chất đó không phải là ma túy và cũng chưa bán cho ai, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Đỗ Huy Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/3/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/3/2018.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu.

Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã hỏng.

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định cùng các vỏ bao trong niêm phong số 3165/C54(TT2) ngày 18/6/2018 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an; 10 vỏ túi màu vàng, 02 vỏ túi màu bạc bên ngoài in chữ Trung Quốc.

(Tình trạng các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng số 168/BB-THA ngày 26/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Huy Đ và Trần Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tp. H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. H;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Phương

